

Ngày thứ là một đặc tính của tu i thứ . Đ u óc tu i thứ luôn bao g m nh ng gì h n nhiên, trong sáng.

Đ i v i tu i thứ , không ai đ t v n đ b t m y em ph i dùng lý trí đ suy xét m t v n đ . Đ u óc các em là m t t gi y tr ng, ch b t thu th p nh ng đ ki n mà không có s phán đoán chính xác .

R i theo th i gian, tu i thứ l n lên thành ng i l n t ng tr i. S phán đoán ngày càng đ c hình thành đ a trên ki n th c h c h i và kinh nghi m đ i s ng. S khôn ngoan không ph i m t s m m t chi u có đ c mà ph i tích lũy và sàng l c qua th i gian. Thông th ng m t ng i có h c v n th ng có kh năng phán đoán và nh n đ nh tình hình sáng su t h n m t ng i ít h c hay vô h c.

Nh ng trong môi tr ng chính tr , m t môi tr ng ch a đ y th đo n, đ i trá, b p b m, đôi khi có nh ng ng i trí th c v n có óc suy lu n gây th nh m t con nai t đ r i b l ng g t. Lý trí đ u óc c a h đã b trái tim yêu th ng l n át đ r i sau đó ph i s ng nh ng chu i ngày ân h n, ray r t và h i ti c. C n ph i quân bình yêu th ng và lý trí m i mong có s ch n l a đúng đ n và chính xác trong lãnh v c chính tr v n là m t n i ch n điên đ o có nhi u gió tanh m a máu mà kh năng trí th c cao ch a đ đ có s nh n đ nh trung th c v nh ng đi n ti n chính tr ph c t p và r i r m.

M i đây nhà xu t b n Ti ng Quê H ng Virginia có cho xu t b n cu n sách “ H i ký c a m t th ng hèn “ c a nh c sĩ Tô H i . Trong l i t a đ cho cu n sách , nhà văn Lê phú Kh i có k chuy n v s thú nh n sai l m cu i đ i c a Bác sĩ Nguy n kh c Vi n nh sau:
“ *Đ c” H i ký c a m t th ng hèn” c a nh c sĩ Tô H i, tôi b t giác nh đ n Bác sĩ Nguy n kh c Vi n. Ông là m t trí th c Vi t ki u, r t hăng hái ho t đ ng trong phong trào Mác-xít, đ ng viên Đ ng C ng s n Pháp, đã tình nguy n v n n c đ tham gia kháng chi n và xây d ng ch nghĩa xã h i. Hăng hái là th , mà tu i ngoài tám m i, khi làm b n t ng k t đ i mình, ông đã ph i th t lên “ Đ i tôi là đ i c a m t th ng gây th . Trong hai ch “ th “ và ch “ gây “ tôi xin gi l i cho mình cái ch “ th “ vì đã đi theo kháng chi n, còn cái ch “ gây” đ ch cái s đi theo ch nghĩa xã h i thì xin ..v t nó đi!”*

Nguy n kh c Vi n t đánh giá nh th là khách quan. C n ph i tách b ch hai chuy n cu c kháng chi n ch ng th c dân Pháp và cái g i là xây d ng xã h i xã h i ch nghĩa. M t đảng là

hành động theo lòng tâm, mặt đường là hành động theo ngái khác khuynh n&, và c& ép bu& c n&a.*

Tô H&i và Nguy&n kh&c Vi&n: hai con ngái, hai s& ph&n, c& hai đ&u đ&c nhà n&c t&ng nhi&u huân ch&ng “cao quý”, nh&ng cái t&ng đ&ng gi&a hai ngái là & ch& h& đ&u thi&t tha yêu n&c, nh&ng không th& yêu xã h&i ch& nghĩa “.

Ai cũng bi&t Bác sĩ Nguy&n kh&c Vi&n ngoài b&ng c&p c&a m&t bác sĩ chuyên nghi&p, ông còn là m&t nhà ng& h&c tài ba. Ông đã đ&ch Truy&n Ki&u c&a Nguy&n Du ra Pháp vẫn. Và vào cu&i đ&i ông đ&c chính ph& Pháp trao gi&i th&ng v& nh&ng công trình văn hóa vi&t b&ng ti&ng Pháp c&a ông. M&t ngái trí th&c hàng đ&u nh& th& mà cu&i đ&i cũng thú nh&n là đã gây th& khi đi theo ch& nghĩa xã h&i, m&t ch& nghĩa có n&i dung r&t đ&p trên gi&y tr&ng m&c đen nh&ng là m&t đ&a ng&c kinh hoàng khi xây đ&ng. Con tim ông sôi n&i n&ng nân thi&t tha, quá mê m&t cái thiên đ&ng xã h&i ch& nghĩa mà b& óc trí th&c c&a ông không k&m ch& và k&m soát n&i đ& r&i khi v& già tr& nên h&i ti&c ân h&n vì mình đã b& công s&c ra xây đ&ng m&t ch& nghĩa không t&ng .

Dĩ nhiên Bác sĩ Nguy&n kh&c Vi&n không ph&i là ngái trí th&c duy nh&t bé cái l&m v& ch& nghĩa xã h&i, còn có bi&t bao nhiêu trí th&c ph&ng Tây và Vi&t Nam cũng sai l&m nh& ông khi coi ch& nghĩa xã h&i là con đ&ng đi đ&n s& toàn thi&n toàn m& cho xã h&i loài ngái. Dù sao cu&i đ&i ông cũng có đ& cái l&ng thi&n trí th&c đ& nói ra cái gây th& đ&i đ&t c&a mình. Hy v&ng l&i l&m t& b&ch c&a ông s& giúp nhi&u ngái khác tránh kh&i v&t xe đ& mà ông đã đi qua. Ai nên khôn mà ch&ng đ&i đôi l&n, Nguy&n kh&c Vi&n th&y ra cái đ&i c&a mình vào l&a tu&i ngoài tám mái. Dù có tr& tràng nh&ng còn nhìn ra còn h&n không. Bi&t bao nhiêu trí th&c khác còn m& màng &o t&ng v& cái ch& nghĩa xã h&i ph&n khoa h&c và phi nhân b&n này.

M&t ngái trí th&c th& hai hàng đ&u c&a mi&n Nam cũng mang b&nh” gây th& “v& chính tr& là H&c gi& Nguy&n hi&n Lê. Ông Lê đúng là m&t trí th&c thấp ngà, su&t ngày đóng c&a đ& đ&c sách và vi&t sách. Ông t& hào là ngái còn vi&t nhi&u còn h&n H&c gi& Tr&ng v&nh Ký. C& đ&i ông , ông vi&t kho&ng ch&ng 30000 trang sách. Ông vi&t đ& m&i th& lo&i, đ& tài nh& văn h&c, chính tr&, toán h&c, h&c làm ngái v..v.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, nh&ng di&n ti&n chính tr& tàn nh&n đã làm ông s&ng s&t nh& b& t&t m&t gáo n&c l&nh vào m&t. Nh&ng suy nghĩ v& di&n ti&n chính tr& & mi&n Nam c&a ông coi nh& sai bét. Ông vi&t h&i ký nói lên s& suy nghĩ non đ&i c&a mình tr&ng nh&ng s& ki&n phủ phàng c&a cu&c đ&i. Ki&n th&c ông bao la nh&ng ông thi&u m&t y&u t& quan tr&ng làm nh&n đ&nh th&i cu&c c&a ông sai bét vì ông không có kinh nghi&m th&c t& .

Mu&n có nh&ng nh&n đ&nh chính xác v& th&i cu&c thì ki&n th&c ch&a đ& mà c&n b& tức thêm kinh nghi&m th&c t& thì m&i mong có nh&ng phán đoán chính xác. H&i ký Nguy&n hi&n Lê nói rõ đi&n ti&n s& suy lu&n c&a ông v& tình hình chính tr& mi&n Nam nh& sau :

“..*Khi h&i ngh& Paris k&t thúc năm 1973, chúng tôi m&ng r&ng chi&n tranh s&p ch&m đ&t sau non ba ch&c năm dai đ&ng, kh&c li&t, toàn dân s& n&m tay nhau ki&n thi&t qu&c gia. Tôi không đ&c đ&c toàn văn Hi&p &&c đó, ch& do báo chí mà bi&t đ&i khái r&ng B&c Vi&t, M&, M&t Tr&n Gi&i Ph&ng và Chính ph& dân ch& mi&n Nam: ng&&i c&a M&t tr&n, ng&&i c&a chính ph& mi&n Nam th&a thu&n v&i nhau s& có ba thành ph&n & mi&n Nam: ng&&i c&a M&t tr&n, ng&&i c&a chính ph& mi&n Nam, và m&t s& ng&&i & trong n&&c và ngoài n&&c, không theo phe nào (t&c thành ph&n th& ba) & gi&a dung hòa hai thành ph&n trên.

Tôi đoán công vi&c đó khó khăn nh&ng có th& th&c hi&n đ&&c n&u nh&ng ng&&i trong s&ch, có t& cách, nhi&t tâm & mi&n Nam và & ngo&i qu&c v& ch&u ra đ&m đ&&ng vi&c n&&c, và n&u M&t tr&n v&n t& ra v& ôn hòa nh& h& th&&ng tuyên b&. Nh& v&y, sau b&n năm năm, mi&n Nam &n đ&nh r&i, có th& th&ng nh&t qu&c gia đ&&c, B&c Nam dung hòa nhau, Nam h&ng thêm lên m&t chút, đ& cùng nhau ki&n thi&t mà t&o h&nh phúc cho dân. Riêng tôi, tôi s&n sàng b& m&t ít t& do đi, s&ng thanh b&ch h&n n&a, mi&n là h&t th&y cái n&n tham nh&ng, ăn c&p, ăn c&&p, phê ph&n, bóc l&t và th&y con ng&&i có t& cách h&n. Tôi v&n th&&ng nói v&i nhà tôi: c&ng s&n vào đây thì ch& n&i 48 gi& là h&t cái t& đó.

&

Ngày 30-4-75- VI&T NAM TH&NG NH&T

Nh&ng hi&p đ&nh Paris v&a m&i ký xong – t&t nhiên có ch& ký c&a Nga, Trung Hoa và m&t s& n&&c khác nh& Pháp, Anh..- hai bên trao đ&i tù binh v&i nhau xong, M& rút h&t quân v& r&i thì chi&n tranh l&i tái đi&n. Th& là hi&p đ&nh ch&a r&o nét m&c đã b& x&e b&. Tôi không hi&u có m&t s& th&a thu&n ng&m nào gi&a các c&&ng qu&c n&m v&n m&ng c&a Vi&t Nam không, có nh&ng ng&u&n khúc, nh&ng bí m&t nào không. Theo lu&t qu&c t&, ph&i 50 năm sau, nh&ng bí m&t đó m&i đ&&c công b&, lúc đó nh&ng k& ch&u trách nhi&m ch&t h&t r&i.

M&t bên (B&c) m&i th&ng M& v& ngo&i giao, r&t ph&n kh&i, khí th& đ&&ng h&ng; m&t bên (Nam) b& M& ch&ng nghi&gì đ&n li&m s&, nh&n tâm b& r&i, v&a u&t &c v&a th&t v&ng, thì ph&n th&ng v& ai, đi&u đó r&t đ& hi&u. Quân B&c ti&n t&i đ&u, dân chúng m&t ph&n s& nh&ng v& chém gi&t, chôn s&ng nh& & Hu& t&t M&u Thân, đ&t d&u, b&ng b& nhau b& ch&y; m&t ph&n ghét M&, ghét chính ph& Thi&u, theo quân đ&i gi&i ph&ng, cho nên cu&c ti&n quân c&a B&c đ& nh& ch& tre, ch& trong ít tháng chi&m tr&n mi&n cao nguyên và mi&n Trung, g&n t&i Biên Hòa.

T&ng th&ng D&&ng văn Minh bi&t ch&ng cũng vô ích, xin hai bên ng&ng chi&n đ& đ& ch&t dân và chính quy&n mi&n Nam ch& đ&i quân đ&i mi&n B&c vào Sài Gòn đ& giao l&i quy&n hành, nói tóm l&i là xin đ&u hàng vô đi&u ki&n; và ngay 12 gi& tr&a ngày 30-4 t&&ng Tr&n văn Trà c&a M&t tr&n ng&&i xe thi&t giáp ti&n vào dinh Đ&c L&p. S& th&ng l&i đó qu& là v& vang cho mi&n B&c, nh&ng xét k& thì cũng nh& s& th&ng l&i c&a quân đ&i Mao tr&ch Đông năm 1949 (cũng ch& trong c&)

m&y tháng h& ti&n t& Nam Kinh t&i biên gi&i B&c Vi&t); và cũng nh& s& th&ng l&i c&a Khmer đ& (ngày 17-4) khi&n Lon Nol ph&i b& n&&c đ& thoát thân nh& Nguy&n văn Thi&u. Đ&i s& M& ph&i nh&c nh& cu&n c& b& Nam Vang mà v& n&&c, và Khmer Đ& vào Nam Vang 13 ngày tr&&c C&ng s&n B&c Vi&t vào Sài gòn.

T& ngày 20-4-75 Sài Gòn r&t xôn xao. M&t ông b&n thân c&a tôi 65 tu&i, & g&n nhà tôi, đ&&ng đau mà gia đình cũng “ b&c “ lên phi c& đ& t& n&n, m&i t&i Manila thì ch&t, ph&i chôn & đó. M&t cô em ru&t nhà tôi, cô Tr&nh th& M&ng Đ&n cũng đ&t con lên phi c& qua v&i ch&ng bên M&. R&i chính cô em út c&a tôi, Nguy&n th& Mùi, g&n 60 tu&i, cũng theo gia đình bên ch&ng qua M& ; v& ch&ng tôi gi& l&i & v&i chúng tôi, cô không ch&u.

Trong s& ba ng&&i em, tôi m&n cô nh&t, mà cô cũng quý tôi. Cô làm dâu h& Tô & Hà N&i, có ba ng&&i con đ&u vào h&ng h&c gi&i. Con gái l&n, Tô l& H&ng, đ&u ti&n sĩ v&t lý, tính tình h&p với tôi, hi&n & Pháp, giúp đ& tôi đ&&c nhi&u vi&c, v& ch&ng tôi coi ba cháu đó nh& con. Cô đi r&i, & Sài gòn tôi không còn ai ru&t th&t c&.

M&y ngày h& tu&n tháng 4 đ&&ng l&ch đó tôi v&n nghĩ tình hình không có gì bi đ&t l&m đ&n n&i ph&i di c&. Quân B&c có ti&n vào Sài gòn thì Nam B&c cũng th&&ng thuy&t v&i nhau- tr&&c B&c ch& đòi M& rút đi, Thi&u rút đi, thì bây gi& h& rút c& r&i, còn mu&n gì n&a ? – mà hi&p đ&nh Paris còn đó, B&c ph&i thi hành ch&. Tôi nghĩ th& quá.
(H&i ký Nguy&n hi&n Lê (t&p 3) trang 20, 21, 22, 23, nhà xu&t b&n Văn Ngh&, Hoa K&)

Đ&c nh&ng suy nghĩ đ&n gi&n v& di&n ti&n chính tr& mà th&y t&i nghi&p cho h&c gi& Nguy&n hi&n Lê. Ông quá m& m&ng &o t&&ng v& cách đ&i x& đ&ng hoàng c&a B&c quân sau khi chi&m đ&&c mi&n Nam. Th&c t& ph& ph&ng đ& đ&i m&t g&o n&&c l&nh vào m&t ông khi&n ông t&nh ng&&i và th&t lên “ *Tôi nghĩ th& quá* “ Th&t ra ông có c&m tình v&i kháng chi&n (c&ng s&n) t& lâu nên cu&c cách m&ng c&i cách ru&ng đ&t kinh khi&p và tàn b&o & mi&n B&c sau 1954 và s& tàn sát kinh hoàng t&i Hu& trong tr&n M&u Thân 1968 cũng không làm ông th&y rõ h&n v& b&n ch&t tàn b&o khát máu c&a b&n C&ng s&n Vi&t Nam nên ông v&n có nh&ng ý nghĩ t&t đ&p và tích c&c v& b&n thú đ&i l&t ng&&i này. B&n c& 30 tháng 4 năm 75 đã m& m&t cho ông và nh&ng ng&&i khác đ&n n&i nh&c sĩ mù Văn V& cũng ph&i “ m& m&t “ ra ch&ng ki&n s& đ&c ác, l&u manh c&a b&n Vi&t C&ng ! R&i đ&n suy nghĩ nghĩ th& c&a ông khi cho r&ng C&ng s&n vào thì mi&n Nam s& ch&m đ&t n&n tham nh&ng! Ông Lê m&t năm 1984, n&u ông s&ng thêm ít năm n&a, ông s& th&y n&n tham nh&ng trong ch& đ& C&ng s&n còn g&p trăm ngàn l&n ch& đ& mi&n Nam. Đây l&i là m&t suy nghĩ đ& d&i c&a ông, m&t trí th&c th&p ng&, không có đi&u ki&n c& x&t với th&c t& nên c& suy đoán vi&n v&ng sai s& th&t.

Ông Lê phát hi&n ra y&u t& ph&i s&ng m&i hi&u ch& không th& hi&u m&t ch& đ& qua sách v& nên ghi thêm suy nghĩ c&a mình nh& sau :

“ *Đi u đó ai cũng bi t nh ng mu n th y ch đó ra sao thì ph i s ng d i ch đ dăm năm. Đó là bài h c đ u tiên và vô cùng quan tr ng mà tôi và có l c 90% ng i mi n Nam rút đ c t 1975 t i nay. Mu n nghe ai phê bình, khen chê gì thì nghe, mu n đ c sách gì thì đ c, dù là ng i thông minh , ch u suy nghĩ, cũng ch bi t l m m t ch đ thôi .”*

* (H i ký Nguy n hi n Lê, t p 3 trang 25, 26) *

Dù sao Nguy n hi n Lê là ng i không tham gia sinh ho t chính tr , chuy n ông sai l m trong nh n đ nh cũng là chuy n th ng tình. Ngay c nh ng ng i có ch c v cao trong M t Tr n Gi i Phóng Mi n Nam cũng s ng s th m thía tr c s l t l ng c a C ng s n mi n B c sau 1975.

Tr ng nh T ng, nguyên b tr ng t pháp c a M t Tr n Gi i Phóng mi n Nam, lên thuy n v t bi n đ sau này đ nh c Phá p.



Đảng viên CS Dương Quỳnh Hoa và ông chồng,
ảnh năm 1970.

BS. D&ng Qu&nh Hoa và ch&ng (hình năm 1970)

Bác sĩ D&ng qu&nh Hoa, nguyên b& tr&ng y t& c&a MTDPMN, làm đ&n xin rút ra kh&i Đ&ng vì nhìn th&y s& tàn ác b&t l&ng l&ng c&a b&n C&ng s&n mi&n B&c. Đây có th& nói là nh&ng con nai t&ng th& trong chính tr&.

Tr&ng đây h& vào Đ&ng v&i c& mong c&u n&ng c&u dân. Nào ng& sau chi&n th&ng năm 1975, Đ&ng hi&n nguyên hình là m&t đ&ng c&p l&u mạnh đ&i trá cùng c&c không còn có th& ch&p nh&n đ&c. Ti&c thay, bi&t khôn thì s& đã r&i ! D&ng qu&nh Hoa t& tr&n S&i Gòn ngày 25 tháng 2 năm 2006. C& cu&c đ&i D&ng qu&nh Hoa coi nh& tan nát vì m&c l&a C&ng s&n.

Nói chung, Tr&ng nh& T&ng và D&ng qu&nh Hoa đã t& b& đ&a v& xã h&i, cu&c s&ng giàu sang phú quý đ& vào b&ng chi&n đ&u cho lý t&ng đ&c l&p t& do, công b&ng xã h&i theo s& d& c&a Đ&ng C&ng s&n Vi&t Nam. H&ng& th& t&ng r&ng s& x& thân c&a h& s& đóng góp vào n&n đ&c l&p c&a t& qu&c và s& no &m, h&nh phúc c&a đ&ng bào. Sau ngày chi&n th&ng c&a C&ng s&n năm 1975, h& m&i s&ng s& nhìn th&y cái x&u xa l&t l&ng vô b& b&n c&a b&n C&ng s&n mi&n B&c. H&ph&i tr& m&t giá r&t đ&c cho s&ng& th& chính tr& c&a mình.

Tr&ng nh& T&ng có k& chuy&n trong h&i ký c&a mình là sau 1975, Tr&ng nh& T&ng có đ& m&t cu&c duy&t binh tr&ng dinh Đ&c L&p. T&ng đ&ng g&n Đ&i t&ng C&ng s&n mi&n B&c Văn ti&n Dũng. T&ng lên ti&ng h&i Dũng, “ Sao nh&ng s& đoàn c&a M&t Tr&n Gi&i Ph&ng Mi&n Nam đâu r&i? “ Dũng nh&ch mép c&ng i m&a mai, “ Quân đ&i đã th&ng nh&t “. T&ng choáng váng tr&ng c&u tr& l&i th&ng th&ng và l&nh l&ng c&a Dũng và đ& thông minh đ& hi&u là C&ng s&n mi&n B&c đã cho gi&i gi&i M&t Tr&n khi chuy&n xâm chi&m mi&n Nam đã hoàn thành.

Dĩ nhiên C&ng s&n mi&n B&c đã “ v&t chanh b& v& “ , đã đ&p ngay M&t Tr&n Gi&i ph&ng Mi&n Nam sau ngày chi&n th&ng. Chúng ch& s& đ&ng M&t Tr&n nh& m&t công c& đ& che m&t qu&c t& trong chuy&n xâm l&ng mi&n Nam mà thôi. Xong chuy&n r&i là chúng đ&p b& M&t Tr&n m&t cách không k&n không tr&ng, không th&ng ti&c. Tr&ng nh& T&ng còn k& thêm m&t chuy&n n&a trong h&i ký c&a ông là khi ông b& chính quy&n mi&n Nam b&t giam vì tìm ra ông có liên h& v&i C&ng s&n. Cha ông vào thăm ông trong nhà giam và đau đ&n nói v&i ông, “ *Cha không hi&u sao con t& b& đ&i s&ng vinh hoa phú quý, h&nh phúc gia đình đ& theo C&ng s&n đ& r&i bây gi&ph&i ch&u c&nh tù t&i, thân tàn ma đ&i nh& th& này !* “ Dĩ nhiên Tr&ng nh& T&ng t& b& t&t c& s&nghi&p và h&nh phúc gia đình đ& đi theo l&i đ& đ& c&u n&ng c&u dân đ&p đ& và cao quý c&a C&ng s&n.

Đến ngày chiến tranh, bọn quân đội mới rời ra bọn mất nhân, tàn bạo làm cho Tổng mới và không còn chủ động nên đi rồi phải lên thuyền vượt biển ra đi tìm tự do như bao nhiêu đồng bào Việt Nam khác không sống nên đi đến chỗ chết. Công sống hà khắc, độc ác.

Loại trí thức du học Pháp như Bác sĩ Đ&ng qu&nh Hoa, Giám đốc nhà máy dệt &ng Sài Gòn Tr&ng nh& Tổng mà còn gây thù địch cho Công sống d& d&, &ng g&t thì nói gì đến loại nông dân, công nhân ít học như Võ th& Sáu, Nguyễn văn Tr&i thì lại càng d& bọn lôi cuốn vào tham gia hoạt động cho Công sống sau khi nghe lời d&ng mới lôi cuốn của chúng.

Không phải chỉ có những trí thức như Nguyễn kh&c Vi&n, Nguyễn hi&n Lê, Tr&ng nh& Tổng, Đ&ng qu&nh Hoa là gây thù với Công sống đâu. Ngay cả ông vua của nước Việt Nam là vua Bảo Đại cũng mắc lừa bọn Công sống gian manh.

Học giả Trần trọng Kim (nguyên là thẩm phán trong chính phủ Bảo Đại) có kể chuyện trong hồi ký “Mất căn gió b&i” của ông là vào năm 1946 khi ông qua H&ng Cộng (H&ng Kông) gặp vua Bảo Đại đang sống lưu vong. Lúc gặp nhau, lại nói chuyện tiên mà vua Bảo Đại nói với cả Trần là: “Chúng mình già trẻ mới cả bọn du côn” (Hồi ký “Mất căn gió b&i” của Trần trọng Kim, trang 146).

Chỉ du côn mà vua Bảo Đại nói đây đó nói đến Hồ chí Minh và thẩm phán Việt Minh của H&. Khi nói bọn mới cả, có nghĩa là vua Bảo Đại chấp nhận mình đã gây thù tin nghe Công sống. Chỉ “du côn” mà vua Bảo Đại dùng để chỉ Hồ chí Minh và thẩm phán Việt Minh thì là quá đúng vì lúc bấy giờ chúng đã rõ nguyên hình là mất nhân du côn, du đảng, lưu manh tàn bạo đối với các đồng phái quốc gia khác trong cuộc chiến chống thực dân Pháp. Khi vua Bảo Đại thoái vị trao quyền cho Việt Minh và sau đó nhận chức “cố vấn tối cao” cho chính phủ Hồ Chí Minh, ông đã nói một câu bất hủ để lại “Thà làm dân mới nước mới còn hơn làm vua mới nước nô lệ”.

Tất cả thay vua Bảo Đại không thể làm công dân mới nước mới để lại trong chế độ Hồ Chí Minh b&p b&m vì để lại chế độ là cái bánh vẽ d& d& như ng&ng& yêu nước theo Công sống. Vua Bảo Đại đã nhìn thấy con ng&ng& gian manh, qu& quy&t của Hồ chí Minh khi ra Hà Nội công tác với H& và rồi cuộc đã phải bị nước ra đi lưu vong rồi không bao giờ trở lại quê hương Việt Nam nữa.

Thật ra mất ng&ng& sống trong cung vàng điện ngọc thì như đến lần như vua Bảo Đại làm sao hiểu thấu như ng&ng& trò d&u gi&, d&i trá của thẩm phán h& chấp b&i tâu, d&u d&ng xó chỗ như Hồ chí Minh rồi bị con cáo già này g&t g&m. Có điều đáng buồn là từ khi lưu vong cho đến khi gặp n&m x&ng tàn trên đất Pháp, vua Bảo Đại chấp nhận mất lần d&ng và Hu& thăm m& là Đ&c T& Cung. Cả ba chính phủ d&nh&t, d&nh& Công Hòa của miền Nam và chế độ Công sống đã không t&o d&iu ki&n cho vua Bảo Đại làm bản thân của mất ng&ng& con, với Việt Nam thăm vi&ng ng&ng& m& già bao năm xa cách. Cả ba chế độ đều không có d&ng mất chế độ nhân ái dành cho với mất ông vua tuy bất tài nhưng hiền lành vô tội này.

Chuyện nh&ng nhà đ&i trí th&c gây th& v&i C&ng s&n tr& c 1975 đã không m& m&t đ&c cho m&t s& t& ch&c hi&n đang đ&u tranh ch&ng c&ng đ&m & h&i ngo&i. Chúng mang danh ch&ng c&ng nh& v&n m& màng &o t&ng c&ng tác v&i C&ng s&n đ& mong ki&m gh& trong chính ph& C&ng s&n & qu&c n&i. Chúng cho ng&i đ&u tr&n tr& c qu&c h&i các n&c Âu M& nói t&t cho C&ng s&n đ& mong chi&m c&m tình v&i C&ng s&n v&i mong &c C&ng s&n s& chia cho chúng chút c&m th&a canh c&n v& quy&n l&c chính tr& sau này. Không ai khác mà chính là Đ&ng Vi&t Tân cu& Hoàng c& Đ&nh.

T& m&t đ&ng ch&ng c&ng chúng bi&n thành m&t đ&ng h&p tác v&i C&ng s&n đ& mong chia ch&c quy&n l&c. Có l& con đ&ng đ&u tranh gian kh& đ& x&ng đ& máu dài lâu làm chúng n&n chí và mong đi con đ&ng t&t đ& có quy&n l&c là h&p tác v&i C&ng s&n. Dĩ nhiên chúng ch& làm trong s& đ&u di&m kh&n n&n tr& c s& khinh b& và nguy&n r&a c&a ng&i Vi&t h&i ngo&i. T&i nghi&p cho s& gây th& đáng nguy&n r&a c&a chúng .

Đ&ng bào h&i ngo&i c&n ph&i nhìn cho rõ b& m&t nham nh& kh&n n&n c&a nh&ng t& ch&c ch&ng c&ng cu&i này. Chúng h&i h&p khu& môi m&a m& & đầu thì cũng nên mang cà chua tr&ng th&i đ&n đ& t&ng chúng. Bao nhiêu kinh nghi&m cay đ&ng c&a nh&ng ng&i đã t&ng h&p tác v&i C&ng s&n cũng không làm cho chúng m& m&t ra đ&c vì gi&c m& quy&n l&c đã làm chúng u mê nên chúng đi theo đ&ng làm tay sai cho C&ng s&n m&c dù chúng mang danh nghĩa ch&ng c&ng. Th&t đáng nguy&n r&a và lên án cho b&n súc v&t “xanh v& đ& lòng “ này.

Ng&i dân Vi&t nam hi&n nay không nh&ng chán ghét C&ng s&n vì ch& đ& chúng b&t công, tham nh&ng mà còn b&t bình b&c xúc v& chuyện C&ng s&n Vi&t Nam bán đ&t, dâng bi&n cho Trung C&ng và đem công nhân Tàu đ& vào khai thác bô-xít & Tây nguyên gây nên hi&m h&a v& môi tr&ng sinh thái và nguy c& m&t n&c. Ng&i dân ch&c ch&n s& h&ng &ng tham gia l&i kêu g&i “ b&t tuân dân s&- bi&u tình t&i gia “ do Hòa Th&ng Qu&ng Đ& vào tháng 5 – 2009 s&p t&i.

Cu&c đình công bãi th& này ch&c ch&n s& có s&c ép r&t l&n làm lung lay và rung rinh ch& đ& C&ng s&n Vi&t Nam, m&t ch& đ& ch& s&ng b&ng b&o l&c, đ&i trá và gi& đây cam tâm làm tay sai cho Trung c&ng, bán tháo bán đ& m&nh giang s&n g&m vóc Vi&t Nam cho ngo&i bang đ& mong duy trì quy&n l&c th&ng tr& c&a chúng. Năm 2009 ch&c ch&n s& là m&t năm nay đ&y bi&n đ&ng, làm lung lay t&i g&c r& ch& đ& gian ác Vi&t C&ng đ& t& đó đ&a đ&n s& s&p đ& m&t ngày không xa. Bi&t bao l&c l&a, gian trá do ch& đ& C&ng s&n này gây ra s& tan bi&n đi nh&ng ch& cho m&t ch& đ& dân ch& đích th&c, nhân b&n, t& do đ& t& đó nhân dân Vi&t Nam n&m tay nhau xây đ&ng l&i đ&t n&c rách nát đau th&ng trong n&n đ&c l&p , t& ch& m&i giành l&i đ&c.

Xin k t thúc bài vi t b ng 2 bài th c a nhà th Nguy n chí Thi n, m t ng i ng i từ C ng s n su t 27 năm, đ v ch ra cái gian trá t l ng c a C ng s n v i c mong k t nay s không có ai gây th tin t ng vào nh ng l i đ ng m t tuyên truy n c a C ng s n n a. Qua năm tháng, s d i trá đã ph i bày tr tr n và không còn có kh năng l a b p ng i nh đ đ c n a.

*Đ ng đã cho tôi sáng m t sáng lòng
Tr c nh tr th tôi nào bi t đ c
C ng s n là quân b t nhân tàn ng c
Th t c dân đen đũ các lo i tròng !
(Nh ng suy nghĩ v n v t s 121)*

*M I L M L
M i m l , m t m nh lòng r n v
Song th i gian hàn g n đ c đôi ph n
Riêng cái l m n i đ t đ dung thân
Th i gian khoét to và sâu, b t n !
Cu c đ i tôi có nh u l m l n
L m n i, l m lúc, l m ng i
Nh ng cái l m to u ng phí c đ i
Là đã ng c nghe và tin C ng s n !
(1963)*

Ngày mà ch đ không còn l a b p đ c ng i khác n a là ngày b đào th i, s p đ . Có đi u đáng bu n là ph i m t vài th h m i g t r a và xóa b h t bao tàn tích d i trá, l c l a mà C ng s n đã gieo r c trong h n n a th k vào con ng i và xã h i Vi t Nam, Los Angeles, m t tr a v ng l ng có n ng vàng hoe và chim kêu riu rít gi a tháng 4 năm 2009